

Bầu Bàng, ngày 09 tháng 7 năm 2019

Số: 12/QĐ-TA

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- Thẩm phán:* Ông Nguyễn Đăng Khoa.
- Thư ký phiên họp:* Bà Trần Thị Diễm Trang.

Ngày 09 tháng 7 năm 2019, tại trụ sở Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 06/QĐ-TA ngày 28 tháng 6 năm 2019, đối với:

Họ và tên: L. Giới tính: Nữ.

Sinh ngày 30 tháng 4 năm 1999.

Dân tộc: S' tiêng.

Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12.

Nguyên quán: Bình Phước.

Hộ khẩu thường trú: ấp B, xã L, huyện LN, tỉnh Bình Phước.

Chỗ ở: không có nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: không.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Con ông: Dân Công V (đã chết) và bà Thị T.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

- Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Nguyễn Lộc Tấn - Cán bộ Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, tỉnh Bình Dương.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Dương:* Ông Nguyễn Thanh Vũ - Kiểm sát viên.
- Những người khác:* không.

NHẬN THẤY:

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, Công an xã C, huyện B lập biên bản vi phạm hành chính đối với L do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Qua xác định người nghiện ma túy tại Trung tâm Y tế huyện B đối với L, kết quả là dương tính với Methamphetamine. Tại Bản tường trình và Biên bản ghi lời khai cùng ngày 24 tháng 5 năm 2019, L thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy.

Sau khi kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L, Phòng Tư pháp huyện B đã ban hành Thông báo Kết quả kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số 16/TB-PTP ngày 31 tháng 5 năm 2019 xác định, hồ sơ đảm bảo tính pháp lý, đúng đối tượng, thời hiệu, thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định. Theo đó, Phòng Lao độngThương binh và Xã hội huyện B có văn bản số 84/PLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2019 V/v đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, đề nghị Tòa án nhân dân huyện B xem xét, quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

Qua xác minh đối với L xác định, L không có nơi cư trú ổn định.

Tại phiên họp:

- Đại diện cơ quan đề nghị trình bày nội dung đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính: giữ nguyên đề nghị theo Văn bản số 84/PLĐTBXH ngày 17 tháng 6 năm 2019 V/v đề nghị xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L, đề nghị Tòa án nhân dân huyện B quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương với thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 tháng.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: quá trình xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L đã được tiến hành đúng theo quy định của Pháp lệnh Trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Do L là người nghiện ma túy đã thành niên, không có nơi cư trú ổn định nên việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B đề nghị Tòa án nhân dân huyện Bàu Bàng quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương là phù hợp, đề nghị Tòa án chấp nhận. Kiểm sát viên không kiến nghị khắc phục hay bổ sung gì khác.

- Người bị đề nghị L trình bày: L bắt đầu sử dụng trái phép chất ma túy (Methamphetamine) từ tháng 01 năm 2019. Ngày 24 tháng 5 năm 2019, L sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lập Biên bản vi phạm hành chính. L không có nơi cư trú ổn định. L không có ý kiến gì về đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc của Trưởng Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị, người bị đề nghị và Kiểm sát viên,

XÉT THẤY:

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, Công an xã C, huyện B lập biên bản vi phạm hành chính đối với L do đã có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy (ma túy dạng đá). Đối chiếu toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ đã có đủ cơ sở kết luận L là người nghiện ma túy (Methamphetamine).

Xét việc đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L vẫn còn trong thời hiệu theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và Điều 4 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Người bị đề nghị L là người nghiện ma túy đã thành niên, không có nơi cư trú ổn định nên thuộc đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính và khoản 1 Điều 3 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ Quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người bị đề nghị L là đúng trình tự, thủ tục và đúng thẩm quyền theo quy định tại Điều 103, 104 và khoản 2 Điều 105 của Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 8, 11 và 14 của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2013 của Chính phủ; Điều 9, 10, 12 và 13 của Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09 tháng 9 năm 2016 của Chính phủ.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L có tính chất nghiêm trọng. Hậu quả do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của L không chỉ ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của chính L mà còn ảnh hưởng đến chính sách quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm gia tăng các tệ nạn về ma túy và các tệ nạn xã hội khác.

Tình tiết tăng nặng: không có.

Tình tiết giảm nhẹ: tại phiên họp, người bị đề nghị L đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 9 của Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Từ những phân tích trên, xét tình trạng nghiện ma túy của L cần được điều trị cắt cơn và phục hồi sức khỏe, việc đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc một thời gian để chữa bệnh, lao động và học nghề nhằm giúp L trở thành người công dân tốt và có ích cho xã hội là hoàn toàn cần thiết. Xét thời hạn áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L là 12 tháng theo đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B là phù hợp theo quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với L.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 12 (mười hai) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Quyền khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị đối với Quyết định:

L có quyền khiếu nại quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B có quyền kiến nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

Viện kiểm sát nhân dân huyện B có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện B chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện B, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương đưa L vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện B;
- Công an huyện B;
- Phòng LĐ -TB và XH H.B;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Bình Dương;
- UBND xã L, huyện LN, tỉnh Bình Phước;
- UBND xã C, huyện B;
- Người bị áp dụng L;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

NGUYỄN ĐĂNG KHOA